

Số: 65 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 24 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH
Khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2022

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 05 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 04 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định 41/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2015 Ban hành Quy định xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú, Nghệ nhân, Thợ giỏi, Người có công đưa nghề về địa phương tỉnh Đồng Nai; Quyết định 20/2018/QĐ-UBND ngày 10 tháng 04 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, Nghệ nhân, Thợ giỏi, Người có công đưa nghề về địa phương tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 53/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công và công tác quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 – 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2022, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai có hiệu quả Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021;

b) Phân bổ kinh phí hợp lý cho các nội dung khuyến công, trong đó tập trung vào các nội dung góp phần chuyển biến công nghiệp nông thôn (CNNT) để nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến công, tránh dàn trải không hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu theo Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 – 2025;

b) Định hướng các nội dung khuyến công trọng tâm, đồng thời cũng đảm bảo đa dạng hóa các nội dung khuyến công;

c) Đảm bảo phù hợp điều kiện phát triển kinh tế xã hội của mỗi địa phương trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025; phát huy vai trò định hướng, hỗ trợ, tạo điều kiện, giám sát các hoạt động Khuyến công của các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định pháp luật;

b) Hỗ trợ phát triển các cơ sở CNNT có lợi thế cạnh tranh, có tiềm năng về thị trường trong nước và xuất khẩu như: dệt may, da giày, chế biến nông sản thực phẩm, gỗ gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ truyền thống;

c) Thông qua hoạt động khuyến công, huy động mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế tham gia phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (TTCN) ở nông thôn, tạo việc làm, thu nhập ổn định cho lao động, hạn chế gây ô nhiễm môi trường nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phân đấu giá trị sản xuất CNNT (theo giá so sánh năm 2010) trên địa bàn tỉnh năm 2022 ước đạt 71.840 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2021;

b) Hỗ trợ trực tiếp cho 30 cơ sở CNNT; 300 lượt cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, người lao động của các cơ sở CNNT, cán bộ làm khuyến công được hỗ trợ gián tiếp thông qua các hoạt động Khuyến công; Phần đầu có 05 sản phẩm được công nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp khu vực; 20 sản phẩm được công nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh; 55 cá nhân được vinh danh nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương; Khuyến khích các cơ sở CNNT tự bỏ kinh phí khoảng trên 8 tỷ đồng cùng với một phần kinh phí hỗ trợ của tỉnh để đầu tư phát triển CNNT.

III. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

1. Nâng cao năng lực quản lý cho cơ sở công nghiệp nông thôn

a) Tập huấn về các nội dung khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp, quản trị kinh doanh cho 300 người là cán bộ quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ và các đối tượng khác theo Chương trình phối hợp giữa Sở Công Thương và các tổ chức chính trị - xã hội. Thời gian học 02 ngày, giảng viên là các chuyên gia cao cấp của VCCI, các Trường đại học, cao đẳng;

b) Tổ chức 01 đoàn với 15 người tham gia gồm cán bộ khuyến công cấp huyện, sở, ban, ngành liên quan, các cơ sở CNNT khảo sát học tập kinh nghiệm tại các tỉnh về công tác quản lý nhà nước đối với khuyến công, công tác quản lý và phát triển các làng nghề, nghề truyền thống; đồng thời giúp các cơ sở CNNT tìm kiếm đối tác trong nước, kết nối cung cầu, phát triển sản xuất.

c) Hỗ trợ 01 cơ sở CNNT xây dựng và đăng ký thương hiệu.

2. Xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến

a) Hỗ trợ 14 cơ sở CNNT ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất công nghiệp - TTCN nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí sản xuất.

b) Hỗ trợ 01 cơ sở CNNT ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất công nghiệp theo chương trình khuyến công Quốc gia.

3. Phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

a) Tham gia 03 hội chợ triển lãm trong nước với khoảng 200 sản phẩm được quảng bá, giới thiệu; 900 lượt khách tham quan gian hàng; 03 - 04 hợp đồng ghi nhớ được ký kết; hỗ trợ kinh phí 8 gian hàng tham gia hội chợ triển lãm trong nước;

b) Hỗ trợ 01 cơ sở CNNT đầu tư phòng trưng bày sản phẩm của đơn vị sản xuất để quảng bá sản phẩm thương hiệu trực tiếp đến với người tiêu dùng, tìm kiếm các đối tác, tiêu thụ sản phẩm và kết nối cung cầu;

c) Bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh và tham gia bình chọn cấp Khu vực. Dự kiến có 15 sản phẩm được công nhận và khen thưởng sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh; 05 sản phẩm được công nhận và khen thưởng sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp khu vực;

d) Xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương tỉnh Đồng Nai. Dự kiến có 55 cá nhân được phong tặng danh hiệu Thợ giỏi.

4. Hỗ trợ liên doanh liên kết, hợp tác kinh tế, phát triển các cụm công nghiệp và di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường

Hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và thu hút đầu tư phát triển 01 cụm công nghiệp.

5. Cung cấp thông tin về các chính sách phát triển công nghiệp, khuyến công

a) Thu thập, cập nhật thông tin trên website Trung tâm Khuyến công, cơ sở dữ liệu CNNT tỉnh Đồng Nai;

b) Xây dựng 24 chuyên đề khuyến công trên Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai, định kỳ 02 chuyên đề/tháng;

c) Thực hiện 1.600 Bản tin khuyến công;

d) Thống kê số liệu CNNT;

e) Tổ chức 04 Hội thảo với khoảng 200 người tại các cơ sở CNNT, địa phương nắm bắt về công nghệ kỹ thuật mới để phổ biến, áp dụng vào sản xuất kinh doanh;

g) Thiết kế brochure sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Đồng Nai năm 2021;

6. Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức thực hiện

a) Tham dự hội nghị, hội thảo về khuyến công do Cục Công Thương địa phương tổ chức;

b) Xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2023;

c) Duy trì mạng lưới cộng tác viên khuyến công giai đoạn 2022-2025 (65 cộng tác viên);

d) Duy trì phòng trưng bày của Trung tâm Khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp;

7. Tư vấn trợ giúp cơ sở công nghiệp nông thôn

Hỗ trợ thuê tư vấn, trợ giúp 05 cơ sở công nghiệp nông thôn trong các lĩnh vực: Lập dự án đầu tư, marketing; quản lý sản xuất, tài chính, kế toán, nhân lực; thiết kế mẫu mã, bao bì, đóng gói, ứng dụng công nghệ, thiết bị mới.

8. Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực khuyến công.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Thực hiện đúng quy định về việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện đề án, nhiệm vụ khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện đề án, nhiệm vụ khuyến công đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và đạt hiệu quả; kinh phí hỗ trợ sử dụng đúng mục đích, yêu cầu của đề án, nhiệm vụ khuyến công cũng như các quy định khác về hoạt động khuyến công.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các văn bản, quy phạm pháp luật về hoạt động khuyến công bằng nhiều hình thức, trong đó chú trọng hình thức tuyên truyền trực tiếp cho cán bộ làm công tác khuyến công cấp huyện, xã và tại cơ sở CNNT; tạo điều kiện cho các địa phương và cơ sở CNNT tiếp cận được chính sách khuyến công để chủ động tham gia.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cộng tác viên khuyến công trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục nghiên cứu tham mưu xây dựng, sửa đổi và ban hành văn bản pháp luật về công tác khuyến công phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện địa phương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch khuyến công năm 2022

Dự kiến tổng kinh phí thực hiện kế hoạch: 17.331.500.000 đồng. Trong đó:

- Nguồn kinh phí khuyến công quốc gia: 300.000.000 đồng, chiếm 1,73%.

- Nguồn kinh phí khuyến công địa phương: 8.875.400.000 đồng, chiếm 51,21%.

- Nguồn kinh phí thu hút từ các doanh nghiệp công nghiệp, cơ sở CNNT (nguồn khác) là 8.156.100.000 đồng, chiếm 47,06%.

2. Kinh phí xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực khuyến công: từ nguồn sự nghiệp kinh tế khuyến công được bổ sung sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương.

(Chi tiết kinh phí trong Biểu tổng hợp theo phụ lục đính kèm)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

a) Chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức, hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch Khuyến công đảm bảo đúng mục tiêu, kết quả đề ra; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức khảo sát, thẩm tra lựa chọn đề án có đơn vị thụ hưởng là các cơ sở sản xuất CNNT có điều kiện phù hợp theo quy định và có đủ năng lực triển khai thực hiện đề án để hỗ trợ;

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, không chồng chéo, đúng quy định pháp luật;

d) Chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp xây dựng đề án chi tiết trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt và tổ chức triển khai các đề án, nhiệm vụ khuyến công đã được phê duyệt, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Công thương;

đ) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cùng với nguồn kinh phí khuyến công tỉnh đầu tư, hỗ trợ phát triển CNNT tỉnh Đồng Nai;

e) Chủ trì phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh - Sở Nội vụ lựa chọn, đề xuất các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác khuyến công năm 2021 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng (nếu có).

2. Sở Tài chính

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chương trình theo quy định; phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch Khuyến công năm 2022 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan

Các Sở, ngành: Lao động Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm:

a) Phối hợp Sở Công Thương thực hiện nội dung Kế hoạch Khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2022 có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo quy định;

b) Rà soát, lồng ghép (nếu có) các Chương trình, Kế hoạch do đơn vị mình tổ chức thực hiện với Kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2022 đảm bảo không trùng lặp, nâng cao hiệu quả công tác khuyến công trên địa bàn tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa

a) Căn cứ Kế hoạch Khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2022, chủ động tổ chức triển khai tại địa phương;

b) Phối hợp Sở Công Thương trong khảo sát, thẩm tra, lựa chọn các đề án được hỗ trợ từ kinh phí khuyến công; tham gia kiểm tra, giám sát, nghiệm thu các đề án khuyến công đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và hiệu quả;

c) Cân đối, bố trí đủ kinh phí cho các nội dung hoạt động khuyến công do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý, tổ chức thực hiện.

5. Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, các Hội, Hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh

Đề xuất các đề án khuyến công và đơn vị thụ hưởng phù hợp với chương trình khuyến công, phối hợp Sở Công Thương khảo sát, thẩm tra, lựa chọn các đơn vị được hỗ trợ kinh phí khuyến công.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ nêu trên nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị nêu trên tổng hợp, báo cáo gửi Sở Công Thương để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại mục VI;
- Chánh - Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hoàng